

TUẦN 2**TIẾNG VIỆT****CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ****Bài 03: CÁNH RỪNG TRONG NẮNG (T1+2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Cánh rừng trong nắng”.
- Bước đầu biết thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể.
- Hiểu nội dung bài: Các bạn nhỏ vẽ những cảnh vật đẹp và thú vị trong cánh rừng già hoang vắng. Qua bài đọc, cảm nhận được thiên nhiên quanh ta thật đáng yêu, đáng mến.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành và phát triển tình cảm yêu quý các loài vật, cảnh vật thiên nhiên.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. Tranh ảnh minh họa câu chuyện, Bản đồ Việt Nam.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động.	
<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho học sinh thảo luận + Câu 1: Tranh vẽ cảnh ở đâu ? + Câu 2: Em thích hình ảnh nào trong tranh minh họa bài đọc ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận - HS đưa ra đáp án: Tranh vẽ cảnh ở trong rừng. - HS trả lời: cây cối, con vật, ánh nắng, dòng suối, hình ảnh máy ông cháu,...).
<ul style="list-style-type: none"> - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới : : Bài đọc hôm 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe

<p>nay có tên <i>Cánh rừng trong nắng</i>, các em hãy tập trung nghe đọc để thấy cánh rừng nói đến trong bài có giống cánh rừng các em đã từng được đặt chân tới hay được thấy trên phim ảnh, sách truyện hoặc trong tưởng tượng của các em.</p>	
<p>2. Khám phá.</p> <p>- Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Cánh rừng trong nắng”. + Bước đầu biết thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu. + Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. + Hiểu nội dung bài: Các bạn nhỏ vẽ những cảnh vật đẹp và thú vị trong cánh rừng già hoang vắng. Qua bài đọc, cảm nhận được thiên nhiên quanh ta thật đáng yêu, đáng mến. + Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV giới thiệu dãy Trường Sơn trên bản đồ Việt Nam để các em dễ hình dung. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm thể hiện cảm xúc nhân vật. - Gọi 1 HS đọc toàn bài. - GV chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>tiếng chim hót líu lo</i> + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến <i>nhìn ngơ ngác</i> + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến <i>hết</i> - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn. - Luyện đọc từ khó: <i>lưng Trường Sơn, núi non trùng điệp, róc rách.</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Biết bao cảnh sắc/ như hiện ra trước mắt chúng tôi:/ bầy vượn tinh nghịch/ đánh đu trên cành cao,/ đàn hươu nai xinh đẹp và hiền lành/ rủ nhau ra suối,/ những vọt cỏ đầm sương/ long lanh trong nắng.</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện 	<ul style="list-style-type: none"> - Hs lắng nghe. - Quan sát, lắng nghe. - HS lắng nghe cách đọc. - 1 HS đọc toàn bài. - HS quan sát - HS đọc nối tiếp theo đoạn. - HS đọc từ khó. - 2-3 HS đọc câu dài.

đọc đoạn theo nhóm 3.

- GV nhận xét các nhóm.

2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

Câu 1: Các bạn nhỏ được ông cho đi đâu? Ông chuẩn bị cho các bạn thứ gì để mang theo?

Câu 2: Vào rừng, các bạn nhỏ nghe thấy những âm thanh gì ?

Câu 3: Cây cối và con vật trong rừng được tả như thế nào ?

+ Cây cối được tả như thế nào ?

+ Con vật trong rừng được tả như thế nào ?

+ Câu 4: Khi nắng nhạt màu trên những vòm cây là khi trời về trong tiết nuối. Vì thế, ông đã kể chuyện cho các bạn nhỏ nghe. Các em hãy cho biết ông đã kể những chuyện gì? Dựa vào đâu mà em biết ông kể những điều đó?

+ Câu 4: Theo em, các bạn nhỏ có thấy thú vị với chuyện đi thăm rừng cùng ông không? Vì sao ?

- GV chốt: Giờ đây, những cánh rừng như thế này hầu như không còn do con người khai thác gỗ, săn bắt muông thú trái phép. Để có

- HS luyện đọc theo nhóm 3.

- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

+ Ông cho đi thăm rừng. Ông đưa cho mỗi cháu một tàu lá cọ để che nắng.

+ Đi trong rừng, các bạn nhỏ nghe rất rõ tiếng suối róc rách và tiếng chim hót líu lo.

+ Trong rừng, cây cối vươn ngọn lên cao tít đón nắng. Nhiều cây thân thẳng tắp, tán lá tròn xoe.

+ Những con sóc nhảy thoăn thoắt qua các cành cây. Khi thấy người, chúng dừng cả lại, nhìn ngơ ngác.

+ Trên đường, ông đã kể cho các bạn nhỏ nghe về những cánh rừng thuở xưa. Trong rừng thuở ấy có rất nhiều muông thú, cảnh vật rất đẹp mắt: đó là những bầy vượn tinh nghịch đánh đu trên cành cao, những đàn hươu nai xinh đẹp và hiền lành rủ nhau ra suối, những vật cỏ đầm sương long lanh trong nắng,... Em biết được điều đó vì sau khi nghe ông kể, các bạn nhỏ như thấy hiện ra trước mắt những cảnh vật như vậy.

+ HS làm việc cá nhân. Nhiều em phát biểu ý kiến trước lớp.

<p>những cánh rừng đẹp như trong câu chuyện các em vừa đọc, rất cần chúng ta bảo vệ rừng, trồng cây gây rừng, tạo môi trường sống bình yên cho muôn thú, bảo vệ những loài thú quý hiếm,...</p> <p>2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài. - HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. 	<p>- HS đọc</p>
<p>3. Nói và nghe: Một buổi tập luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Nghe hiểu nội dung câu chuyện <i>Sự tích loài hoa của mùa hạ</i>, kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh và lời gợi ý . + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<p>3.1. Hoạt động 3: Đoán nội dung từng tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc chủ đề và yêu cầu nội dung. - Gv cho HS quan sát tranh minh họa và trả lời câu hỏi gợi ý. <p>- Gọi HS trình bày trước lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc to chủ đề: Sự tích loài hoa mùa hạ. - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 đoán nội dung từng tranh: + Tranh 1: Cảnh vườn cây có nhiều cây đã nở hoa rực rỡ: hướng dương, hoa hóng, thạch thảo,... Ở góc vườn có 1 cây xương rồng đầy gai và không có hoa. Chắc nó rất buồn. + Tranh 2: Cảnh mùa hè nắng như đổ lửa, các cây hoa trong vườn héo rũ, riêng cây xương rồng thân mập mạp (càng mọng nước), vẫn xanh tốt. Cây xương rồng như đang ái ngại, lo lắng cho các loài hoa. + Tranh 3: Cây xương rồng giơ cánh tay nắm lấy tay (lá cây) của các loài hoa đang héo rũ nâng lên. Có lẽ nó đang truyền nước cho các cây hoa khô héo. Các cây hoa như tươi dần lại. + Tranh 4: Cây xương rồng nở hoa đẹp rực rỡ. Nó đang cười vui vì sự thay đổi kì diệu. - Đại diện các nhóm phát biểu ý

- GV nhận xét, tuyên dương.

3.2. Hoạt động 4: Nghe kể chuyện

- GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về cây xương rồng tốt bụng, ở hiền gặp lành.
- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. GV hướng dẫn HS nêu sự việc thể hiện trong từng tranh, đặc biệt là các sự việc ở đoạn 1 (tranh 1) vì phải nhớ nhiều tên các loài hoa.
- GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi về sự việc tiếp theo là gì, khuyến khích HS kể cùng GV, làm động tác, cử chỉ, nét mặt,... giúp các em nhớ nội dung câu chuyện dễ dàng hơn.

3.3. Hoạt động 5: Kể lại từng đoạn câu chuyện

- GV hướng dẫn cách thực hiện:
 - + Bước 1: HS làm việc theo cặp để cùng nhau nhắc lại các sự việc thể hiện trong mỗi tranh.
 - + Bước 2: HS làm việc cá nhân, tập kể từng đoạn của câu chuyện.
 - + Bước 3: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm
- GV mời 2 HS kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- + Vì sao xương rồng nở hoa rực rỡ vào mùa hè?
- GV tổng kết: Cây xương rồng dang tay cứu các loài hoa trong vườn, không hề để bụng chuyện các loài hoa chế giễu, chê bai mình. Hành động đó đã làm cho bà tiên cây cảm động, biến ước mơ của cây xương rồng thành hiện thực. Đó là cách giải thích về sự tích cây xương rồng - loài cây nở hoa vào mùa hạ.

kiến trước lớp.

- Lắng nghe

- HS lắng nghe GV kể kết hợp với quan sát tranh.

- HS lắng nghe và thực hành cùng GV.

- Lắng nghe, thực hiện

- HS nối tiếp kể lại câu chuyện. Cả lớp nhận xét.

- + HS trả lời

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:
 - + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.
 - + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

<ul style="list-style-type: none"> + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. + Cho HS quan sát video về cây xương rồng + Kể cho người thân nghe câu chuyện + Trao đổi với người thân về ý nghĩa của câu chuyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS quan sát video.
IV. Điều chỉnh sau bài dạy: 	

TIẾNG VIỆT

Nghe – Viết: CÁNH RỪNG TRONG NẮNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Viết đúng chính tả bài “Cánh rừng trong nắng” trong khoảng 15 phút.
- Phân biệt g/gh, tìm và viết tên các từ chỉ sự vật bắt đầu bằng g/gh.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.
- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học - Cách tiến hành: 	

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nghe và vận động theo bài hát để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS lắng nghe.
<p>2. Khám phá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Viết đúng chính tả đoạn 3 bài Cánh rừng trong nắng trong khoảng 15 phút. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<p>2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc toàn bài chính tả - Gọi HS đọc lại bài - GV hướng dẫn cách viết đoạn văn: + Những dấu câu nào được sử dụng trong đoạn văn? + Viết hoa tên bài và các chữ đầu dòng. + Cách viết một số từ dễ nhầm lẫn: thưở xưa, tình nghịch, hươu nai. - GV đọc tên bài, đọc từng câu/ đọc lại từng vế câu/ cụm từ cho HS viết vào vở. - GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lỗi. - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau. - GV nhận xét chung. <p>2.2. Hoạt động 2: Nhìn tranh, tìm và viết tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng g / gh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS nêu yêu cầu. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, tìm từ. - Mời đại diện nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. <p>2.3. Hoạt động 3: Tìm thêm từ ngữ bắt đầu bằng g hoặc gh</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS nêu yêu cầu. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, tìm từ. - Mời đại diện nhóm trình bày. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS đọc - HS viết bài. - HS nghe, dò bài. - HS đổi vở dò bài cho nhau. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu. - Kết quả: ghé, báo gấm, gấu, gà gô, gà lôi, cái gậy, gạch lát đường, ghé,...). - Các nhóm nhận xét. - 1 HS đọc yêu cầu. - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Đại diện các nhóm trình bày + ngồi ghé, ghé thăm, gọi

- GV nhận xét, tuyên dương.	nhau,...; lúa gạo, dầu gội đầu, gạo mức nước,...)
3. Vận dụng. - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành:	
- GV hướng dẫn HS cách ghi nhật kí + Nhớ lại những việc làm của em trong ngày hôm nay + Chọn 1 số hoạt động mà em muốn ghi lại + Sắp xếp các việc theo trật tự thời gian + Viết 2-3 câu kể lại việc đã làm - Gv gợi ý có thể viết theo hình thức nhật kí, có ghi ngày tháng, thời gian cụ thể trong ngày và các hoạt động theo thời gian. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.	- HS lắng nghe để lựa chọn. - HS hoàn thiện
IV. Điều chỉnh sau bài dạy:	

TIẾNG VIỆT

CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ

Bài 04: LẦN ĐẦU RA BIỂN (Tiết 1+ 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn, cả câu chuyện *Lần đầu ra biển*
- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn bộc lộ cảm xúc, đọc lời của nhân vật trong câu chuyện với ngữ điệu phù hợp.
- Hiểu nội dung câu chuyện; nhận biết được cảm xúc của nhân vật trước những sự vật mới lạ, người bạn mới gặp. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Mỗi chuyến đi chơi, tham quan giúp ta có thêm hiểu biết về thiên nhiên và con người.

- Phát triển kỹ năng đọc thông tin qua hình ảnh

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - Gv cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: + Nếu lớp em lên kế hoạch đi dã ngoại, em thích đi chơi biển hay núi ? Vì sao ? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới: Bài đọc nói về một bạn nhỏ lần đầu được thấy biển, bạn ấy đã ngạc nhiên, thích thú khám phá được những điều mới lạ, gặp được người bạn mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh + HS trả lời cá nhân và nêu lý do. - HS lắng nghe.
2. Khám phá. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài đọc “Lần đầu ra biển” + Bước đầu biết thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu. + Nhận biết được các sự việc xảy ra trong câu chuyện gắn với thời gian, địa điểm cụ thể ghi trong nhật kí. + Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật dựa vào hành động, việc làm, lời nói của nhân vật. + Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản. <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc cả bài (đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm, câu thể hiện cảm xúc ngạc nhiên, thích thú của Thắng khi lần đầu thấy biển). - GV dùng tranh ảnh đã chuẩn bị, giới thiệu thành 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS quan sát

phố Quy Nhơn, cảnh đẹp của biển Quy Nhơn:
Mũi Én, Ghềnh Ráng,...

- GV hướng dẫn đọc:

+ Đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai : *thuở bé, rón rén*. Ghềnh Ráng,...).

+ Đọc diễn cảm câu nói *thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú* của nhân vật: A! Biển! Biển đây rồi.

Thích quá!"; "Ôi! Biển rộng quá, xanh quá, chẳng nhìn thấy bờ bên kia đâu".

- 4 HS đọc nối tiếp cả bài: 1 HS đọc đoạn từ đầu đến *chẳng* nhìn thấy bờ bên kia đâu; 3 HS đọc theo vai đoạn đối thoại giữa Thắng và Hải (từ *Thắng đi xuống gần mép nước* đến *Hồ Tây rộng lắm nhưng không rộng bằng biển thế này*). 1 HS đọc lời dẫn chuyện, 1 HS đọc lời của Thắng, 1 HS đọc lời của Hải.

- HS làm việc nhóm (4 em/ nhóm) đọc nối tiếp như hướng dẫn ở trên.

- HS khá, giỏi đọc cả bài.

- GV nhận xét việc luyện đọc của cả lớp.

2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

+ Câu 1: *Tìm những câu thể hiện cảm xúc của Thắng khi lần đầu tiên thấy biển ?*

+ Câu 2: *Biển hiện ra như thế nào trước mắt Thắng?*

+ Câu 3: *Thắng đã chú ý đến con vật gì trên bãi biển ?*

+ Câu 4: *Đóng vai Thắng, giới thiệu về Hải ?*

- HS đọc từ khó.

- HS luyện đọc

- 4 HS đọc nối tiếp.

- Đọc nối tiếp theo lời của nhân vật.

- HS đọc toàn bài

- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

+ A! Biển! Biển đây rồi. Thích quá!

+ Thắng reo toáng lên, vượt qua bó và anh Thái chạy ào ra bãi cát.

+ Cậu đứng ngây ra nhìn biển.

+ Biển hiện ra trước mắt Thắng rất rộng, rất xanh, chẳng nhìn thấy bờ bên kia đâu.

+ Thắng chú ý đến một con vật bé tẹo, rất lạ, chưa nhìn thấy bao giờ; chỉ cần đi đến gần là nó chạy biến vào hang.

+ Đây là người bạn tớ mới làm quen khi đi chơi ở Quy Nhơn vào dịp nghỉ hè. Bạn ấy tên là Hải. Hải là người thân thiện, vui vẻ. Cậu ấy đã chỉ cho tớ thấy cảnh đẹp của vùng biển Quy Nhơn. Chúng tớ hẹn ngày mai sẽ lại gặp nhau.

+ Dựa vào đoạn cuối bài đọc,

<p>+ Câu 5: Theo em, cuộc gặp gỡ giữa Thắng và Hải hứa hẹn những điều gì thú vị tiếp theo ?</p> <p>- GV cũng có thể nêu câu hỏi để khuyến khích HS nói theo suy nghĩ của mình (Thắng và Hải có thể sẽ trở thành đôi bạn thân. Vậy, tiếp theo hai bạn có thể làm những điều thú vị gì?)</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại</p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài</p> <p>- GV cho HS luyện đọc theo cặp.</p> <p>- GV cho HS luyện đọc nối tiếp.</p> <p>- GV mời một số học sinh thi đọc trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>có thể thấy những điều thú vị tiếp theo như Hải có thể dẫn Thắng đi tham quan cảnh đẹp ở Quy Nhơn, đi đá bóng, đi tắm biển,... Cũng có thể, Thắng và Hải sẽ trao đổi địa chỉ để viết thư thăm hỏi nhau; có thể Hải sẽ mời Thắng về nhà chơi,...</p> <p>+ HS trả lời ý kiến riêng.</p> <p>- 2-3 đọc bài</p> <p>- HS luyện đọc theo cặp.</p> <p>- HS luyện đọc nối tiếp.</p> <p>- Một số HS thi đọc trước lớp.</p>
<p>3. Luyện viết.</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Biết tìm đọc bài về những hoạt động yêu thích của trẻ em và viết vào phiếu đọc sách theo mẫu; chia sẻ về những điều biết được qua bài đọc.</p> <p>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>3.1. Hoạt động 4: ĐỌC MỞ RỘNG</p> <p>- GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và hướng dẫn HS làm và ghi những thông tin về bài đã đọc vào phiếu đọc sách:</p> <p>+ Ngày đọc :</p> <p>+ Tên bài :</p> <p>+ Tác giả :</p> <p>- Ngoài ra còn có những thông tin về nội dung văn bản :</p> <p>+ Hoạt động được nói đến trong bài đọc</p> <p>+ Chi tiết em thích nhất trong bài.</p> <p>- GV hướng dẫn HS chọn số ngôi sao để đánh giá mức độ yêu thích với VB đã đọc.</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ với bạn về những điều em biết được qua bài đã đọc.</p>	<p>- HS quan sát phiếu và thực hiện yêu cầu :</p> <p>+ HS ghi lại các hoạt động vào phiếu.</p> <p>- Thảo luận nhóm</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các nhóm chia sẻ. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
<p>4. Vận dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. + Cho HS quan sát video cảnh đẹp ở Biên + GV nêu câu hỏi em nêu cảm nhận của mình về cảnh đẹp này - Hướng dẫn các em lên kế hoạch nghỉ hè năm tới vui vẻ, an toàn. - Nhận xét, tuyên dương 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS quan sát video. + Trả lời các câu hỏi. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
<p>IV. Điều chỉnh sau bài dạy:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

TIẾNG VIỆT

LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Xếp được các từ chỉ đặc điểm đã cho vào các nhóm: từ ngữ chỉ màu sắc, từ ngữ chỉ hình dáng, kích thước, từ ngữ chỉ hương vị.
- Tìm thêm được từ ngữ chỉ đặc điểm cho mỗi nhóm và tạo lập câu với từ ngữ chỉ đặc điểm; làm đúng bài tập điền từ ngữ chỉ đặc điểm.
- Biết sử dụng các từ chỉ đặc điểm để tạo câu
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, phiếu học tập.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành: 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nghe bài Lớp chúng mình - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS vận động theo nhạc
2. Khám phá. <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: + Giúp HS mở rộng vốn từ về từ chỉ đặc điểm: màu sắc, hình dáng kích thước, hương vị. + HS mở rộng vốn từ, nâng cao kiến thức về các tiểu loại từ chỉ đặc điểm + Biết sử dụng các từ chỉ đặc điểm để tạo câu + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: 	
2.1. Hoạt động 1: Luyện từ và câu (làm việc cá nhân/ nhóm) Bài 1: Xếp các từ in đậm vào nhóm thích hợp <ul style="list-style-type: none"> - GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1. - GV hướng dẫn HS cách làm bài: <ul style="list-style-type: none"> + Bài tập yêu cầu xếp từ vào mấy nhóm? + Đó là những nhóm nào? + GV giải thích từ ngữ chỉ hương vị: là từ ngữ chỉ mùi, vị của sự vật (nhận biết được bằng khứu giác - mũi ngửi; vị giác - lưỡi nếm). - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, làm vào PHT. - Một số em đại diện nhóm trình bày kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc yêu cầu bài 1 - HS trả lời các câu hỏi - Lắng nghe - HS làm việc theo nhóm 2. - Đại diện nhóm trình bày: <ul style="list-style-type: none"> + Từ chỉ màu sắc: vàng, trắng, nâu nhạt. + Từ chỉ hình dáng, kích thước: nhỏ xíu, cao ngều, dài, nhỏ. + Từ chỉ hương vị: thơm ngát.

<p>- GV và HS thống nhất đáp án, tuyên dương HS.</p> <p>Bài 2: Tìm thêm từ ngữ chỉ đặc điểm theo ba nhóm nêu trên và đặt câu với 2 – 3 từ ngữ tìm được (làm việc cá nhân)</p> <p>- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho HS:</p> <p>+ Yêu cầu HS quan sát các đồ vật có trong lớp học, sự vật ở xung quanh, như cây cối, hoa, quả, con vật, bầu trời,...), ghi lại các từ ngữ chỉ màu sắc; hình dạng, kích thước; hương vị của các sự vật đó.</p> <p>+ Đặt câu với từ ngữ em vừa tìm được</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>Bài 3: Dựa vào tranh, chọn từ thích hợp thay cho ô vuông</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.</p> <p>- GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 4, chọn các từ ngữ cho sẵn thay cho ô vuông</p> <p>- GV mời các nhóm trình bày kết quả.</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án</p>	<p>- Các nhóm nhận xét, bổ sung.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.</p> <p>- HS suy nghĩ, làm bài</p> <p>+ HS quan sát sự vật xung quanh rồi điền các từ tìm được vào PHT.</p> <table><tr><th>Màu sắc</th><th>Hình dáng, kích thước</th><th>Hương vị</th></tr><tr><td>Xanh, trắng, đỏ chót, tím ngắt,...</td><td>bé nhỏ, rộng mênh mông, hẹp, dày, mỏng, khổng lồ, tí hon,...;</td><td>Thơm, đắng, chua, cay, mặn, ngọt,...</td></tr></table> <p>- HS làm vở, nối tiếp đọc bài:</p> <p>+ Bầu trời rực đỏ.</p> <p>+ Cánh đồng lúa chín vàng.</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài tập 3.</p> <p>- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày : Từ ngữ lần lượt điền là: <i>xinh xắn, vàng óng, bé.</i></p> <p>- Các nhóm nhận xét chéo nhau.</p> <p>- Theo dõi bổ sung.</p>	Màu sắc	Hình dáng, kích thước	Hương vị	Xanh, trắng, đỏ chót, tím ngắt,...	bé nhỏ, rộng mênh mông, hẹp, dày, mỏng, khổng lồ, tí hon,...;	Thơm, đắng, chua, cay, mặn, ngọt,...
Màu sắc	Hình dáng, kích thước	Hương vị					
Xanh, trắng, đỏ chót, tím ngắt,...	bé nhỏ, rộng mênh mông, hẹp, dày, mỏng, khổng lồ, tí hon,...;	Thơm, đắng, chua, cay, mặn, ngọt,...					
<p>3. Vận dụng.</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</p> <p>+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p> <p>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</p> <p>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p> <p>- GV cho Hs đặt 1 câu với các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 2</p> <p>- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.</p>		<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.</p>					

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT LUYỆN TỪ VÀ CÂU (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Biết quan sát tranh và kể lại các hoạt động trong từng tranh;
- Viết được đoạn văn kể lại một hoạt động chung của gia đình.
- HS có thêm những hiểu biết thú vị về những vùng đất mới và biết cách làm quen với những người bạn mới.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu gia đình
- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.
- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

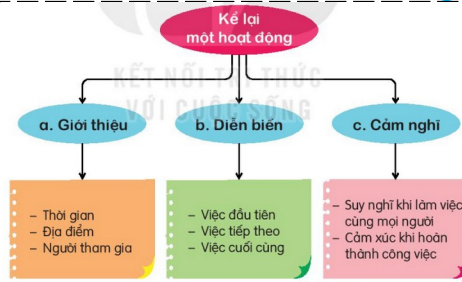
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Vòng quay kì diệu” để khởi động bài học. + Câu 1: Tìm từ chỉ màu sắc trong câu sau: “Con nai có bộ lông màu nâu” + Câu 2: Tìm từ chỉ hình dáng trong câu sau:	+ 4 HS tham gia trò chơi. + Câu 1: Từ chỉ màu sắc: màu nâu + Câu 2: Từ chỉ hình dáng:

<p>“Nai có vóc dáng cao lớn, thân thon thả dễ thương”</p> <p>+ Câu 3: Tìm từ chỉ hoạt động trong câu sau: “Thoảng cái nai đã nhảy phóc rất xa.”</p> <p>+ Câu 4: Tìm từ chỉ hương vị trong câu sau: “Buổi sáng bình minh, hoa sứ toả hương thơm ngát”.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>vóc dáng cao lớn</p> <p>+ Câu 3: Từ chỉ hoạt động: nhảy phóc.”</p> <p>+ Câu 4: Từ chỉ hương vị: thơm ngát</p>
<p>2. Khám phá.</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Biết quan sát tranh và kể lại các hoạt động trong từng tranh;</p> <p>+ Viết được đoạn văn kể lại một hoạt động chung của gia đình.</p> <p>+ HS có thêm những hiểu biết thú vị về những vùng đất mới và biết cách làm quen với những người bạn mới.</p> <p>+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát tranh, kể lại các hoạt động trong từng tranh.</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- HS làm việc nhóm trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Quan sát tổng thể 4 tranh và cho biết: Các tranh thể hiện hoạt động gì?</p> <p>+ Quan sát từng tranh và kể về hoạt động trong từng tranh.</p> <div data-bbox="392 1395 817 1664">  </div> <p>- Đại diện 2-3 nhóm trình bày</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>Hoạt động 2: Kể lại một hoạt động chung của gia đình em</p> <p>- GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.</p> <p>- GV hướng dẫn thực hiện bài tập 2 theo nhóm:</p> <p>+ Đọc hướng dẫn theo sơ đồ sau đó hỏi - đáp để hiểu rõ gợi ý ở a, b, c</p>	<p>- HS đọc yêu cầu bài tập 1.</p> <p>+ Việc đầu tiên là đi tàu hoả đến địa điểm du lịch; Việc tiếp theo là vui chơi, tắm biển, đi dạo,...</p> <p>+ Nhóm trưởng điều hành các bạn nói về các hoạt động của từng nhân vật trong mỗi bức tranh.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài 2.</p> <p>- HS thực hiện yêu cầu</p> <p>- HS đọc hướng dẫn</p>



+ HS chọn một hoạt động đã làm cùng người thân trong gia đình; trao đổi nhóm, hỏi đáp theo từng ý nhỏ trong mỗi gợi ý ở SHS.

+ Từng thành viên của nhóm kể lại một hoạt động đã làm cùng người thân theo từng mục ở sơ đồ hướng dẫn.

- 2 - 3 HS kể về một hoạt động chung đã làm cùng người thân.

- GV và cả lớp nhận xét, đánh giá. GV ghi nhận, khen ngợi những HS có lời kể rõ ràng, sinh động.

Hoạt động 3: Viết 2 – 3 câu kể lại việc em đã làm ở mục 2 bài tập 2

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.

- GV hướng dẫn HS chọn viết đoạn văn (3-4 câu) về những điều đã kể theo gợi ý ở bài tập 2.

- Yêu cầu HS viết bài vào vở

- Gọi HS đọc đoạn văn đã viết

- GV nhận xét, đánh giá. GV ghi nhận, khen ngợi những HS có bài văn rõ ràng, sinh động.

- Thảo luận nhóm đôi

- HS trình bày kết quả thảo luận

- HS kể

- HS đọc yêu cầu bài 3.

- Lắng nghe hướng dẫn

- HS làm bài cá nhân sau đó trao đổi bài và soát lỗi.

- Đọc bài văn

- HS lắng nghe, điều chỉnh.

3. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Cách tiến hành:

- Đọc lại đoạn văn đã viết ở lớp, phát hiện các lỗi và sửa lỗi về dùng từ, đặt câu, sắp xếp ý,...; lỗi chính tả.

- Sau khi phát hiện và sửa lỗi, viết lại đoạn văn.

- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.

- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy: